

Thứ Hai, ngày 23 tháng 9 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

THAM GIA PHÁT ĐỘNG TÌM KIẾM TÀI NĂNG NHÍ (Tiết 10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nắm được yêu cầu phong trào Tìm kiếm tài năng nhí và sẵn sàng tham gia.
- Định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.
- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- Hiểu được ý nghĩa của phong trào Tìm kiếm tài năng nhí.
- Trình diễn tài năng: múa, hát, đóng kịch.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

2. Hoạt động Khám phá (18 - 20’)

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.
- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.



GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV triển khai một số nội dung phát động phong trào Tìm kiếm tài năng nhí theo gợi ý:

+ Ý nghĩa của phong trào: Giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát huy tài năng của mình.

+ Các lớp sẽ tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp vào tiết Sinh hoạt lớp trong tuần.

+ Nội dung trình diễn tài năng: hát, múa, đóng kịch, nhảy,...có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc nhóm.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 – 12')

- GV định hướng cho HS chọn các tiết mục theo năng lực của HS.

+ Hát, múa, nhảy hiện đại, vẽ, đọc thơ, kể chuyện,...

- HS đăng kí tiết mục :

STT	Họ và tên	Nội dung đăng kí thi	Ghi chú

- Hướng dẫn cá nhân, nhóm tập luyện.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

BÀI 7: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 (Tiết 16)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết được phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20. Tính được phép cộng (qua 10) bằng cách nhẩm hoặc tách số.

- Hình thành bảng cộng vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.

- Phát triển năng lực tính toán.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS chơi trò chơi “*Tàu ơi mình đi đâu thế?*”. Các em HS sẽ cùng tham gia một chuyến tàu để thăm quan nơi sống của các con thú bằng cách trả lời đúng các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến các nội dung đã học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.26:
- HS nêu bài toán: Một lọ hoa có 9 bông hoa đỏ và một lọ hoa có 5 bông hoa vàng. Hỏi hai lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông hoa?
- Bài cho biết gì?
- Bài yêu cầu làm gì? (Bài yêu cầu đi tìm tổng số hoa của hai lọ).
- GV đưa phép tính $9 + 5 = ?$
- Để tính tổng phép tính trên, ta làm như thế nào?
- HS chia sẻ. (đếm thêm hoặc tách tổng)
- GV cho HS so sánh 2 cách tính.
- + GV đưa thêm ví dụ:
- Cho phép tính $8 + 3 = ?$. Yêu cầu HS thực hiện theo 2 cách rồi so sánh 2 cách.

GV chốt kiến thức: *Hình thành cách tính phép cộng qua 10.*

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 – 20')

GV HDHS làm bài 1, 2 SGK, bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trong Vở thực hành toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS dùng cách tách số tương tự trong phần trên để tính được:

a. $9 + 6 = 15$
b. $8 + 6 = 14$.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở thực hành.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn mẫu:
 - a. Yêu cầu HS nhẩm bằng cách đếm tiếp: 9, 10, 11. Vậy $9 + 2 = 11$.
 - b. Yêu cầu HS dùng cách tách số để tính. ($9 + 3$ và $9 + 7$)
 - c. HS có thể nhẩm để tính kết quả $8 + 3 = 11$, $8 + 5 = 13$, $9 + 4 = 13$.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

GV chốt kiến thức: Cách tính cộng qua 10.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- Lấy ví dụ để hình thành bảng cộng (qua 10).
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 7: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 LUYỆN TẬP (Tiết 17)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố phép cộng (qua 10).
- Hoàn thiện bảng 9 cộng (qua 10) với một số.
- Vận dụng vào bài toán thực tế và tính toán với trường hợp có hai dấu phép tính.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS hát đồng thanh bài “Đếm vui”.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV HDHS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
 - Tính $3 + 8$ bằng 2 cách:
 - + Cách 1: Tách 8 bù 7 sang 3 tròn 10, còn 1, vậy $3 + 8 = 11$.
 - + Cách 2: Tách 3, bù 2 sang 8 trong 10, còn 1, vậy $3 + 8 = 11$.
 - GV nêu:
 - + So sánh 2 cách làm để lựa chọn cách phù hợp và thuận tiện nhất.
 - Nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt kiến thức: *Củng cố phép cộng qua 10 bằng cách tách số.*

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

GV chốt kiến thức: *Hình thành bảng 9 cộng với 1 số.*

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân, tính toán và trình bày vào vở ô li.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.
 - + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng nối các phép tính ở con mèo với kết quả đúng ở con cá.
- GV quan sát, đánh giá.

GV củng cố cách tính nhẩm.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

Bài 5:

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

5 Số ?

$$\boxed{?} + \boxed{?} = \boxed{?}$$



- Gọi HS quan sát tranh và tự nêu bài toán cho mình.
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi nêu phép tính rồi viết kết quả vào ô có dấu?
($8 + 4 = 12$)
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 1 -2 HS chia sẻ cách làm bài trước lớp.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: CÂY XẤU HỔ

ĐỌC: CÂY XẤU HỔ (Tiết 31+32)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng, trôi chảy toàn bài; Biết đọc đúng lời người kể chuyện trong bài Cây xấu hổ với ngữ điệu phù hợp.
- Nhận biết được đặc điểm của cây xấu hổ qua bài đọc và tranh minh họa, nhận biết được các nhân vật, sự việc và các diễn biến trong câu chuyện
- HS hiểu rõ hơn về ý nghĩa bài đọc. Hình thành kiến thức, rèn kỹ năng nhận biết từ chỉ đặc điểm. Biết nói lời nhân vật phù hợp
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: cảm nhận được ý nghĩa câu chuyện
- Có sự tự tin vào chính bản thân mình, có khả năng làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV hỏi:
- GV tiếp tục cho HS xem tranh/ ảnh minh hoạ cây xấu hổ và giới thiệu về bài mới: *câu chuyện về một tình huống mà trong đó cây xấu hổ vì quá nhút nhát đã khép những mắt lá lại, không nhìn thấy một con chim xanh tuyệt đẹp để rồi tiếc nuối).*
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (25 – 30')

a. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu toàn bài đọc, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn
- + GV có thể dừng lại sau đoạn 1 và đặt một số câu hỏi (linh hoạt).
- + Gv đọc những đoạn tiếp theo

b, Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:

HDHS chia đoạn.

+ Đ1: Từ đầu đến không có gì lạ thật.

+ Đ2: Phần còn lại

- HDHS đọc nối tiếp đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, giọng đọc từng đoạn.
- + GV viết 1 số từ khó mà HS nêu lên bảng và tổ chức cho HS luyện đọc từ khó.
- HDHS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp tìm hiểu nghĩa phần giải nghĩa.

+ Em hãy nói 1 câu có từ xôn xao?

c, Luyện đọc câu dài:

Thì ra, vừa có một con chim xanh biếc, toàn thân long lánh như tự tỏa sáng không biết từ đâu bay tới.

d, Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm hai.

GV gọi 1 HS đọc toàn bộ bài.

- GV đánh giá, biểu dương.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

HS hát bài hát “ Con chim non”

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 25')

- GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ tìm câu trả lời.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.
- GV mời đại diện một số nhóm trả lời.
- GV đánh giá, chốt kết quả đúng trên màn hình.

a. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.
- Gọi HS đọc toàn bài.
- Gọi HS đọc lời đối thoại
- Nhận xét, khen ngợi.

Bài 1:

Nghe tiếng động lạ, cây xấu hổ đã làm gì?

- Nhận xét chung, tuyên dương HS

Bài 2:

Cây cỏ xung quanh xôn xao về chuyện gì?

- Gọi các nhóm lên trình bày.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Bài 3:

Cây xấu hổ nuối tiếc điều gì?

Nhận xét chung, tuyên dương HS

Bài 4:

Câu văn nào cho biết cây xấu hổ rất mong con chim xanh quay trở lại?

*GV đặt câu hỏi liên hệ, mở rộng

Để không phải tiếc như vậy, cây xấu hổ nên làm gì?...

- GV chốt ND của bài đọc

b. Luyện tập theo văn bản đọc.

Bài 1. Những từ ngữ nào dưới đây chỉ đặc điểm? (VBT/TR 14)

- GV mời 1 – 2 HS đọc các từ ngữ cho trước.
- HDHS: Từ chỉ đặc điểm là từ chỉ về màu sắc, hình dáng, kích thước, mùi vị, tính chất của sự vật. (Sự vật bao gồm con người, con vật, cây cối, ... xung quanh chúng ta)
- Cho HS thảo luận nhóm đôi sau đó làm bài tập
- GV mời một số nhóm trình bày những từ ngữ chỉ đặc điểm trong số các từ đã cho.
- => GV chốt kết quả đúng trên màn hình

- Tùy vào NL của HS, GV mở rộng cho HS thực hành nêu thêm các từ chỉ đặc điểm khác có trong bài tập đọc/ hoặc bên ngoài văn bản.

- Gv đánh giá, biểu dương

Bài 2. Nói tiếp lời cây xấu hổ: Mình rất tiếc (...).

- Gọi HS đọc yêu cầu câu 2.
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm, chia sẻ cách nói trong nhóm.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Tổ chức cho các nhóm HS thi nói tiếp lời cây xấu hổ
- GV nhận xét chung, biểu dương, khen ngợi

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- HS chia sẻ về đặc điểm Cây xấu hổ
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Ba, ngày 24 tháng 9 năm 2024

BÀI 7: CÂY XẤU HỔ

VIẾT: CHỮ HOA C (Tiết 33)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Có công mài sắt, có ngày nên kim.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, chữ C mẫu

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1.Hoạt động Khởi động (3 – 4’)

HS nghe bài hát “ Bảng chữ cái”

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12’)

a. Hướng dẫn viết chữ hoa.

GV tổ chức cho HS nêu:

- + Độ cao, độ rộng chữ hoa C.
- + Chữ hoa C gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa C.
- GV thao tác mẫu trên bảng , vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa C đầu câu.
 - + Cách nối từ C.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

3. Hoạt động Luyện tập – thực hành (13 – 16')

a. Hướng dẫn HS viết vào vở tập viết.

YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa C và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Soát lỗi, chữa bài.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.
- Dặn dò HS về nhà ôn tập thêm và xem trước bài mới.

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

BÀI 7: CÂY XÁU HỔ

NÓI – NGHE: CÂY XÁU HỔ (Tiết 34)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa và trao đổi về nội dung của văn bản và các chi tiết trong tranh, đặc biệt ở mục nói và nghe học sinh kể lại câu chuyện Cây xấu hổ
- Dựa vào tranh và lời gợi ý dưới tranh để kể lại câu chuyện.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, tranh kể chuyện Cây xấu hổ.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1.Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4)

+ *Tranh 1: Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ và mưa xuân;*

+ *Tranh 2: Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ đã nảy mầm và gió xuân;*

+ *Tranh 3: Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ với mầm đã lớn hơn và mặt trời;*

+ *Tranh 4: Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ và mặt trời đang tỏa nắng.)*

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.

- GV theo dõi phần báo cáo và chia sẻ của các nhóm.

- GV có thể hỏi thêm:

+ Các nhân vật trong tranh là ai?

+ Voi em hỏi anh điều gì?

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, động viên HS.

+ *Nghe kể chuyện*

GV kể lại câu chuyện

+ *Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.*

- Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm và kể cho nhau nghe đoạn của mình chọn kể

- Gọi HS kể 1 – 2 đoạn trước lớp. GV sửa cách diễn đạt cho HS.

- Có thể tổ chức cho HS đóng vai kể lại câu chuyện.

- Nhận xét, khen ngợi HS và nhấn mạnh nội dung của câu chuyện.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS kể lại câu chuyện Cây xấu hổ cho người thân nghe dựa vào câu chuyện, quan sát các tranh, nhớ lại từng đoạn câu chuyện.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHÚNG EM THAM GIA CÂU LẠC BỘ (Tiết 11)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nói được tên các câu lạc bộ trong trường.

- HS biết chia sẻ mong muốn và nguyện vọng tham gia câu lạc bộ trong trường.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- HS biết chia sẻ hiểu biết của bản thân về câu lạc bộ trong trường.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV YC HS thảo luận nhóm đôi và chia sẻ các câu hỏi:
 - + *Em đã tham gia vào câu lạc bộ nào chưa?*
 - + *Em có cảm xúc gì khi được tham gia vào câu lạc bộ đó?*
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Khám phá (24 – 25')

- * Tìm hiểu về các câu lạc bộ trong trường em.
- GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi:
 - + *Những câu lạc bộ nào thường được tổ chức ở trường tiểu học?*
 - + *Trường Newton TH có những câu lạc bộ nào? Em biết những gì về hoạt động của các câu lạc bộ đó?*



- GV giới thiệu cho HS biết về các câu lạc bộ thường được tổ chức trong trường tiểu học: *Câu lạc bộ Toán học, Câu lạc bộ đàn, Câu lạc bộ thể dục thể thao,...*
- GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh về hoạt động của các câu lạc bộ để hỏi - đáp nhau về hoạt động, cảm xúc của các HS khi tham gia câu lạc bộ đó.
 - + *Hoạt động của câu lạc bộ đó như thế nào?*
 - + *Bạn có cảm xúc gì khi tham gia câu lạc bộ?*

Kết luận: Câu lạc bộ trong trường học bao gồm nhiều bạn HS có cùng sở thích, năng khiếu và tự nguyện tham gia. Tham gia câu lạc bộ giúp các em luôn vui vẻ, phát triển năng khiếu và được cùng bạn thực hiện các hoạt động học tập và vui chơi bổ ích.

*Chia sẻ mong muốn tham gia câu lạc bộ

(1) Làm việc cá nhân:

- GV hướng dẫn HS:

+ Mỗi bạn dùng kéo cắt các hình bông hoa bằng giấy màu.

+ Viết lên mỗi bông hoa tên một câu lạc bộ và các hoạt động mà em muốn được tham gia trong câu lạc bộ đó.

(2) Làm việc cặp đôi:

- GV hướng dẫn từng cặp HS quay sang chia sẻ với nhau về mong muốn Tham gia câu lạc bộ của bản thân.

(3) Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu HS dán bông hoa thể hiện mong muốn của bản thân lên tờ giấy



A0 của lớp.

- GV mời 2 đến 3 cặp HS chia sẻ về mong muốn của bản thân trước cả lớp.
GV hướng dẫn HS chia sẻ theo gợi ý:
+ *Em thích nhất câu lạc bộ nào? Tại sao?*
+ *Em nghĩ mình có thể làm tốt hay gặp khó khăn gì khi tham gia câu lạc bộ đó? Vì sao?*
+ *Em sẽ làm gì để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân khi tham gia câu lạc bộ đó?*
- GV yêu cầu HS so sánh và tìm ra các câu lạc bộ được nhiều bạn trong lớp mong muốn tham gia.
Kết luận: *Tham gia câu lạc bộ là sự tự nguyện của mỗi HS. Mỗi em đều có những sở thích, sở trường khác nhau. Khi tham gia câu lạc bộ, các em cần thể hiện sự tự tin, chăm chỉ, tích cực và đoàn kết với tất cả các thành viên trong câu lạc bộ.*
- GV phổ biến nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ với bố mẹ, người thân về các câu lạc bộ trong trường và mong muốn của em khi được tham gia câu lạc bộ.*

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- HS chia sẻ về câu lạc bộ mà mình yêu thích.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 7: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 LUYỆN TẬP (Tiết 18)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hoàn thiện bảng “7 cộng với một số và bảng 8 cộng với một số”.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 4’)

- GV tổ chức cho HS tham gia Trò chơi “Gấu con tìm mật”.
- GV nêu luật chơi: Có 3 câu hỏi dưới dạng trắc nghiệm. Mỗi đáp án tương ứng với một bông hoa, chọn đúng bông hoa có câu trả lời đúng gấu con sẽ thu được mật và ngược lại.

2. Hoạt động Luyện tập, Thực hành (23 – 26’)

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Cho HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành.
- HS chia sẻ kết quả bài làm.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- a.
 - Gọi HS đọc yêu cầu bài.
 - Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 7 cộng với một số.
 - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
 - Nhận xét, tuyên dương.
- b.
 - Gọi HS đọc YC bài.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Yêu cầu HS tách 14 thành tổng của 2 số làm bài vào vở; đối chéo vở kiểm tra kết quả.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV củng cố cách lập bảng: 7 cộng với 1 số.

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Cho HS làm bài cá nhân.
- HS nêu kết quả bài làm.
- HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 8 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

GV củng cố cách lập bảng: 8 cộng với 1 số.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

Bài 5:

5 Để giúp đỡ các bạn học sinh ở vùng khó khăn, lớp em đã quyên góp được 8 thùng quần áo và 5 thùng sách vở. Hỏi cả quần áo và sách vở, lớp em đã quyên góp được bao nhiêu thùng?



- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở;
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn và chấm chữa bài.
- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp.

Bài giải:

Lớp em quyên góp được số thùng quần áo và sách vở là:

$$8 + 5 = 14 \text{ (thùng)}$$

Đáp số: 14 thùng

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN Củng cố

ÔN TẬP: GIẢI BÀI TOÁN VỀ THÊM MỘT SỐ ĐƠN VỊ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố bài toán về thêm một số đơn vị. Biết giải và trình bày bài giải bài toán về bớt (có một bước tính).
- Vận dụng giải được các bài toán thực tế về thêm một số đơn vị (liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính).
- Phát triển năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

- File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” với các câu hỏi liên quan đến bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Buổi sáng mẹ bán được 8 quả bưởi, buổi chiều mẹ bán được 5 quả bưởi nữa. Hỏi cả ngày mẹ bán được bao nhiêu quả bưởi?

- GV nêu bài toán.
- HS đọc lại đề toán.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- HS thảo luận nhóm đôi trình bày bài vào vở ô ly.

Bài giải:

Cả ngày mẹ bán được số quả bưởi là:

$$8 + 5 = 13 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 13 quả bưởi.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Dưới hồ có 7 con vịt đang bơi, sau đó có thêm 9 con nữa cũng xuống hồ. Hỏi lúc này có mấy con vịt dưới hồ?

- GV nêu bài toán.

- HS đọc lại đề toán.

- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- HS thảo luận nhóm đôi trình bày bài vào vở ô ly.

Bài giải:

Số con vịt có dưới hồ là:

$$7 + 9 = 16 \text{ (con)}$$

Đáp số: 16 con vịt.

- GV nhận xét, tuyên dương.

GV chốt lại dạng toán thêm một số đơn vị và cách trình bày bài giải.

Bài 3: Đội văn nghệ của lớp 2A có 6 bạn nam và 8 bạn nữ. Hỏi đội văn nghệ của lớp 2A có bao nhiêu bạn?

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV nêu bài toán.
- HS phân tích đề và trình bày bài vào vở.

Bài giải:

Đội văn nghệ của lớp 2A có số bạn là:

$$6 + 8 = 14 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 14 bạn

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

Bài 4: Một xe buýt chở 28 người. Tới bến đỗ có 6 người lên xe và 10 người xuống xe. Hỏi lúc này trên xe có bao nhiêu người?

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- HS thảo luận nhóm đôi trình bày bài vào phiếu bài tập.

GV chốt lại dạng toán thêm một số đơn vị và cách trình bày bài giải.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

Thứ Tư, ngày 25 tháng 9 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

ĐỌC: CẦU THỦ DỰ BỊ (Tiết 35 + 36)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng câu chuyện Cầu thủ dự bị; bước đầu biết đọc lời nhân vật với những điệu phù hợp.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Nhờ kiên trì luyện tập, gấu con từ chỗ đá bóng chưa giỏi, chỉ được làm cầu thủ dự bị đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

Cho cả lớp xem video “ Học tính kiên trì”

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (27 – 30')

Yêu cầu HS quan sát tranh và nói mỗi người, mỗi vật trong tranh đang làm gì?

a, Đọc mẫu

- GV đọc mẫu toàn bài đọc. *Chú ý giọng khi nhẹ nhàng, tình cảm; giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ, hóm hỉnh về cuối. Nhấn giọng ở một số tiểu từ tình thái thể hiện cảm xúc: (gấu) à, nhé, (giỏi) quá, đi, nhỉ hoặc một số từ ngữ gợi tả chạy thật nhanh, đá bóng ra xa, chạy đi nhặt, đá vào gôn, đá đi đá lại,...*

- HDHS chia đoạn.

+ Đoạn 1: từ đầu đến muốn nhận cậu;

+ Đoạn 2: tiếp theo đến... đến chờ lâu;

+ Đoạn 3: tiếp theo đến càng giỏi hơn;

+ Đoạn 4: phần còn lại.)

b. Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:

- HD HS đọc câu dài: Nhưng thấy gấu con có vẻ chậm chạp và đá bóng không tốt nên chưa đội nào muốn nhận cậu.

c. Luyện đọc đoạn:

- Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm/cặp.

- Tổ chức cho HS thi đọc nối đoạn giữa các nhóm

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

- GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

d. Luyện đọc toàn bài.

- GV gọi 1 HS đọc toàn bộ bài.
- GV đánh giá, biểu dương.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

HS nhảy bài “Người bạn tốt”

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

a. Trả lời câu hỏi

Gọi HS đọc 4 câu hỏi trên bảng

- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại toàn bài đọc
- Yêu cầu cho HS thảo luận nhóm 4, viết câu trả lời vào Phiếu thảo luận nhóm

- Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả
- GV chốt kết quả phiếu trên màn hình từng câu.
- GV nhận xét, biểu dương các nhóm
- GV nêu câu hỏi liên hệ:

+ *Gấu con có đức tính gì đáng học tập? Em thích điểm gì ở gấu con?...*

- GV giảng: *Qua câu chuyện này, các em đã biết nhờ kiên trì luyện tập, bạn gấu con đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức, được các bạn khâm phục. Đây chính là ý nghĩa của câu chuyện này, là bài học về đức tính kiên trì.*

b. Luyện đọc lại

- Gọi HS đọc toàn bài
- Nhận xét, khen ngợi.

c. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

Câu nào trong bài là lời khen?

(Bài 2 VBTTV, tr17)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập
- HD cả lớp đọc thầm lại đoạn 4 để tìm lời

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

khen.

- Gọi 1 số HS trình bày.
- Cùng HS thống nhất kết quả đúng
- Đánh giá, biểu dương

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS sắm vai gấu con và khỉ theo cặp/ nhóm đôi.
- Tổ chức cho HS các nhóm thi sắm vai nói trước lớp
- GV đánh giá, nhận xét

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV nhắc nhở HS trong khi làm việc hay học tập chúng ta đều cần kiên trì để đạt được kết quả cao nhất.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

**BÀI 7: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20
LUYỆN TẬP (Tiết 19)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hoàn thiện bảng” 6 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Trò chơi “Đố bạn”. Hình thức thi theo cặp đôi, HS lần lượt viết ra các phép tính HS khác phải thật nhanh chóng đọc kết quả của phép tính đó.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 – 30')

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

a.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

b.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV hỏi: Nêu lại cách làm dạng bài toán hình tháp (Đã học ở lớp 1).
- Nhìn hình tháp bên trái rồi rút ra quy luật. Tương tự áp dụng quy luật đó để tìm các số ở ô có dấu ? ở hình tháp bên phải.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS trình bày. HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV củng cố cách lập bảng: 6 cộng với 1 số.

Bài 2: Số?

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.
- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.
- + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng điền vào các ô có số cần tìm.
- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS quan sát tranh, nhằm tính kết quả so sánh rồi tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Gọi HS nêu kết quả bài làm.
- HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài cho biết gì? Yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài vào vở;
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp.

Bài giải:

Đoàn tàu có tất cả số toa là:

$$7 + 4 = 11 \text{ (toa)}$$

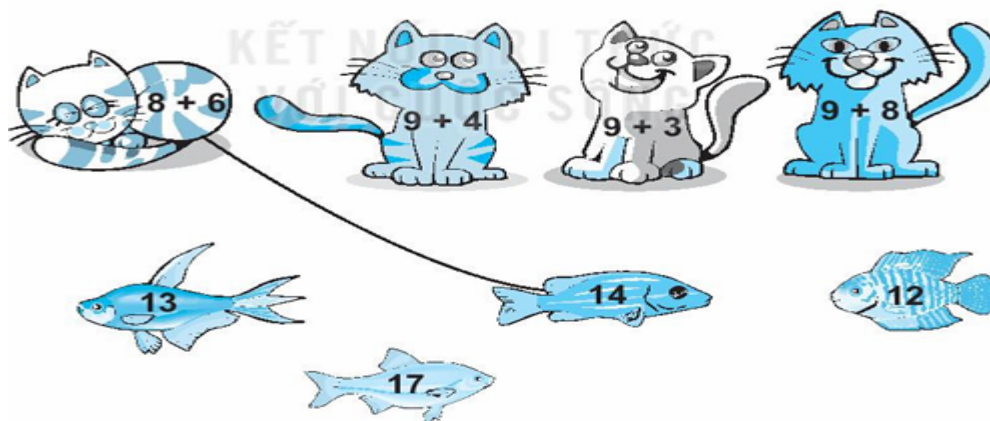
Đáp số: 11 toa.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS thi “Ai nhanh, ai đúng?”

Nối mỗi con mèo với con cá bắt được (theo mẫu).



- GV nhận xét tiết học, dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

NGHE – VIẾT: CẦU THỦ DỰ BỊ (Tiết 37)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

HS nhảy bài hát “ Vui đến trường”

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

Nghe – viết chính tả.

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:
 - + Đoạn văn trên gồm có mấy câu
 - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- HD HS thực hành viết từ dễ viết sai lên bảng.

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (13 – 15')

a. Nghe- viết

- GV đọc cho HS nghe viết.
- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Bài tập chính tả

Bài 2:

Tìm những tên riêng được viết đúng chính tả. (Bài 3, VBTTV, Tr17)

- GV hướng dẫn HS làm bài tập.
- GV giải thích cho HS tên riêng của người phải viết hoa

Bài 3:

Sắp xếp tên của các bạn học sinh theo thứ tự trong bảng chữ cái. (Bài 4, VBTTV, tr 18)

- GV hướng dẫn HS ôn luyện lại bảng chữ cái.
- GV giải thích tên người đầy đủ gồm họ (*Nguyễn*), tên đệm (*Ngọc*), tên gọi (*Anh*). Các chữ cái đầu tiên trong tên đều phải viết hoa. Khi xếp theo thứ tự thì xếp theo tên gọi.
- GV kiểm tra, nhận xét bài của một số HS.
- + GV và cả lớp nhận xét.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ về môn thể thao mình yêu thích
- GV nhận xét giờ học và dặn dò HS

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, VUI CHƠI.

CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (Tiết 38)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao), tên gọi các trò chơi dân gian.
- Biết đặt câu nêu hoạt động.

HS nói được tên các dụng cụ thể thao trong tranh; Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian; Đặt câu về hoạt động trong mỗi tranh một cách phù hợp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: Em yêu thể thao
- GV nhận xét, giới thiệu bài

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

Bài 1:

Nói tên các dụng cụ thể thao.

- GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS làm việc nhóm
- Tổ chức các nhóm báo cáo kết quả.
- GV và HS thống nhất đáp án.
 - + Hình 1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn;
 - + Hình 2. vợt cầu lông, quả cầu lông;
 - + Hình 3: quả bóng đá)

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trải nghiệm hoặc suy nghĩ của các em về môn thể thao và các dụng cụ thể thao trên (*môn bóng bàn, môn cầu lông, môn bóng đá*).
- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Bài 2:

Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian. (Bài 6 VBTTV, tr 18)

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- HDHS làm việc nhóm đôi sau đó ghi kết quả ra nháp/vở bài tập
- Tổ chức cho HS báo cáo Kq
- GV và HS thống nhất đáp án.

* GV đặt thêm câu hỏi liên hệ: *em có biết chơi các trò chơi đó không. Chơi như thế nào? Chơi với ai? Chơi ở đâu? Em thích trò chơi nào nhất? Vì sao?*

Bài 3:

Đặt câu về hoạt động trong mỗi tranh.

- GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh.
- GV yêu cầu HS quan sát tranh và đọc câu mẫu.
- GV giải thích và nhấn mạnh câu *Hai bạn đang chơi bóng bàn* là câu mẫu nói về hoạt động.
- GV cho HS nhận xét câu, chú ý về đặc điểm câu nêu hoạt động.
- + *Trong câu từ nào chỉ hoạt động?*
- => Câu chỉ hoạt động phải có từ chỉ hoạt động.
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi.
- Gọi HS lên trình bày kq trên bảng.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV mở rộng kiến thức:
- + *Theo em từ chỉ hoạt động còn những từ nào ngoài từ “chơi”?*
- GV đưa thêm tranh/ ảnh cho HS nói thêm câu hoạt động với nhiều môn thể thao, trò chơi dân gian khác.
- Cho HS viết vào vở 1 câu chỉ hoạt động với 1 môn thể thao/ trò chơi dân gian mà em yêu thích nhất.
- Cho trao đổi vở đọc câu của bạn.
- Thu vở ô ly/VBT ghi nhận xét 5-7 em.
- GV tổng kết, đánh giá, biểu dương.
- Dặn dò HS

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Năm, ngày 26 tháng 9 năm 2024

TOÁN

BÀI 7: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 LUYỆN TẬP (Tiết 20)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố các phép tính cộng (qua 10) của các bảng 6, 7, 8, 9 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (1 – 2')

- Cả lớp hát bài “Bài ca Newton”.
- GV giới thiệu vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 – 30')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, SGK và các bài tập trong vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện các bảng cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

Số hạng	6	7	8	9	8	7
Số hạng	5	6	6	7	5	7
Tổng	11	13	14	16	13	14

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Cho HS tự nhẩm kết quả của các phép tính có trong tranh.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.
- + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng tìm các phép tính có kết quả bằng 12. Số phép tính tìm được chính là số nắm bạn Sao hái được.
- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.
- + Gọi 5 HS chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.

$$9 + 5 = 14$$

$$7 + 4 = 11$$

$$8 + 6 = 14 \dots$$

- GV nêu:
 - + Để nhẩm được kết quả của các phép cộng trên em dựa vào đâu?
- Nhận xét, đánh giá bài HS.
- b. Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.
- 2 HS trả lời ($9 + 5$, $8 + 6$).
- GV nêu:
 - + Phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả cao nhất?
- GV quan sát, đánh giá.

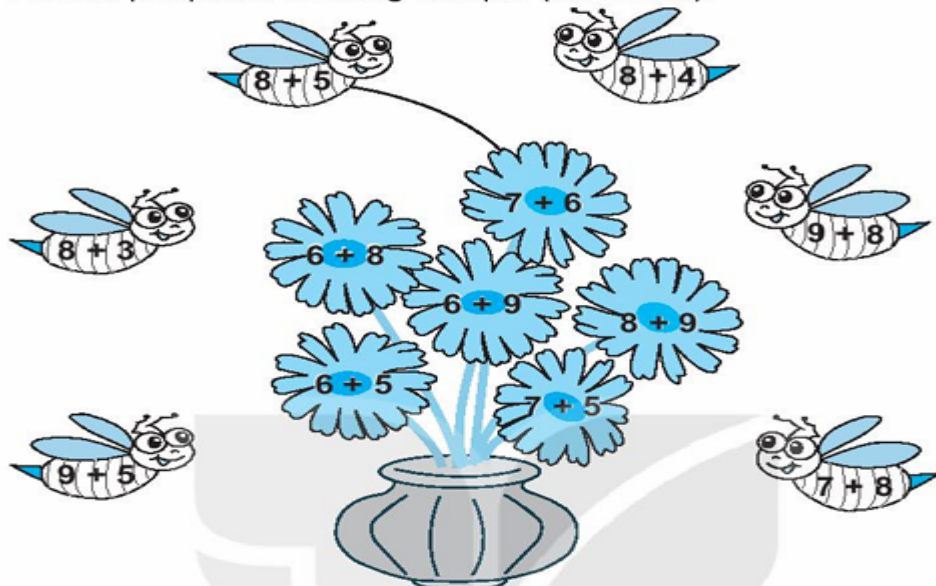
Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát số chấm tròn ở mặt trên xúc xắc, tính nhẩm và ghép hai xúc xắc có tổng số chấm tròn ở mặt trên là 11.
- HS đọc đáp án. ($A + C$)
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- Hs tham gia trò chơi “Truyền bút” nối nhanh các phép tính.

► Nói hai phép tính có cùng kết quả (theo mẫu).



- GV nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

ĐỌC SÁCH

TRUYỆN KỂ: SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS đọc, hiểu và kể lại nội dung câu chuyện.
- HS biết được phải vâng lời ông bà, bố mẹ. Hiểu được tình yêu thương sâu nặng của mẹ dành cho con.
- GD kĩ năng: giúp HS phát triển nhân cách, tăng cường khả năng giao tiếp xã hội, rèn luyện ý thức HS. Hình thành thói quen ham thích đọc sách. Rèn kĩ năng đọc, kể chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Truyện kể: Sự tích cây vú sữa.
- Địa điểm: Lớp học

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- GV đưa ra các câu hỏi nhanh để HS trả lời nhằm nhắc lại nội quy đọc sách.
- HS trả lời. GV nhận xét và tuyên dương.

2. Hoạt động Khám phá: Giới thiệu câu chuyện (8 – 10')

- GV cho HS quan sát trang bìa và đặt câu hỏi:
 - + Quan sát trang bìa các em thấy gì?
 - + Trong bức tranh có bao nhiêu người?
 - + Theo em, nhân vật chính trong câu chuyện là ai?
 - + Em có thể phỏng đoán nội dung của câu chuyện?
- 2 – 3 HS trả lời mỗi câu hỏi.
- GV giới thiệu về quyển sách: Tên truyện là: Sự tích cây vú sữa. Tranh: Họa sĩ Đinh Hoàn. Lời: Mai Bình. Nhà xuất bản Văn hóa.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 17')

- GV chia nhóm các HS (tùy vào số lượng quyển truyện). Phát cho mỗi nhóm một quyển truyện.
- Các nhóm nhận truyện và tiến hành đọc nối tiếp nhau trong nhóm (mỗi em đọc một trang, ưu tiên các HS đọc còn non được đọc nhiều).
- GV quan sát và hỗ trợ các nhóm có HS đọc non.
- HS nêu ra các từ khó đọc, không hiểu nghĩa. GV cùng các HS luyện đọc từ khó và giải nghĩa các từ. (VD: *nuông chiều, mòn mỏi, phiêu dạt, tán lá, trở ra, ...*)
- GV yêu cầu tóm tắt lại câu chuyện, những điều đã xảy ra trong câu chuyện. Thông qua các câu hỏi:
 - + Câu chuyện có mấy nhân vật?
 - + Vì sao cậu bé lại bỏ nhà ra đi? (*Vì cậu bé ham chơi, bị mẹ mắng*)

+ Vì sao cậu bé lại tìm đường về nhà? (*Vì đi la cà khắp nơi, cậu vừa đói, vừa rét lại bị trẻ lớn hơn bắt nạt*)

+ Trở về nhà, cậu bé thấy gì? Cậu bé đã làm gì? (*Về nhà, cậu bé không thấy mẹ và cậu gọi mẹ khản tiếng, rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc*)

+ Sự việc gì đã xảy ra khi cậu ôm cây và khóc? (*Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây,; hoa rụng, quả xuất hiện*)

+ Những hình ảnh nào của cây gợi nhớ đến hình ảnh người mẹ? (*Khi môi cậu chạm tới quả, một dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ. Lá cây đỏ heo như mắt mẹ khóc. Cây xò cành ôm cậu bé như tay mẹ âu yếm*)

+ Nếu em là cậu bé, được gặp lại mẹ, em sẽ làm gì?

- HS trả lời câu hỏi. GV cho HS đọc lại đoạn chuyện chứa nội dung ấy.

- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi trả lời.

- GV: Qua câu chuyện này, em hiểu được điều gì?

- HS trả lời: *Nói lên tình yêu thương sâu nặng của mẹ đối với con.*

GV chốt: *Phải biết vâng lời cha mẹ, ông bà, thầy cô. Không được tự ý bỏ nhà đi, chỉ có những người thân mới quan tâm, lo lắng cho mình, không đi với người lạ.*

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV HD cho HS tìm đọc thêm các câu chuyện cùng ý nghĩa.

- GV giao nhiệm vụ: Kể lại câu chuyện hôm nay cho ông bà, bố mẹ cùng nghe.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

TIẾNG VIỆT

KỂ VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG THỂ THAO (Tiết 39)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

- Nêu được các hoạt động thể thao em đã tham gia ở trường.
- Viết đoạn văn 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi đã tham gia
- + Dựa theo gợi ý và vốn trải nghiệm của bản thân nêu được ý tưởng viết.

+ Dựa vào ý tưởng vừa nêu viết được đoạn văn (3 - 4 câu) rõ ràng, rành mạch về tên, số người tham gia, dụng cụ thể thao và cảm nhận khi tham gia hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3 ')

- Cho HS hát bài hát: Tập thể dục buổi sáng - Nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?
- Nhận xét, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (9 - 10')

Bài 1:

Nói về một hoạt động của các bạn nhỏ trong tranh.

- GV HDHS quan sát tranh và đọc nội dung các câu hỏi gợi ý trong SHS:
 - + Hoạt động các bạn tham gia là gì?
 - + Hoạt động đó cần mấy người?
 - + Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì?
 - + Em đoán xem các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?
- Tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, hoàn thành phiếu sau
(GV sử dụng kỹ thuật dạy học khăn trải bàn)
- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.
- Tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả.
- GV và HS thống nhất kết quả chốt KQ.
- GV biểu dương các nhóm.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 17')

*** Luyện viết đoạn văn.**

Viết 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia trường.

- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.

- Gọi HS chia sẻ về các hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia.
 - HDHS cùng nhau dựa vào bài tập 1 để có thêm ý tưởng viết bài.
 - GV lưu ý cho HS kỹ năng viết câu, viết đoạn; tư thế ngồi viết.
 - Cho HS viết bài vào vở ô ly
 - GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.
 - GV mời 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình. Cả lớp nhận xét.
 - GV chữa bài
 - Cho HS đổi vở đọc và góp ý cho nhau.
 - GV thu đánh giá bằng chữ 1 số bài.
 - GV trưng bày vài bài viết tốt lên bảng/ màn hình.
 - GV đánh giá, biểu dương HS.
- 4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4-5')**
- HS nêu những môn thể thao em đã tham gia
 - GV nhận xét tiết học.
- IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 40)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS tự tìm đọc, chia sẻ với bạn bài viết về thể thao
- HS biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm đối với các môn thể thao đó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Làm theo những gì tôi nói”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (23 – 25')

a. Đọc mở rộng:

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.
- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài viết về hoạt động thể thao.
- Tổ chức cho HS chia sẻ điều thú vị em đọc được.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS kể về một môn thể thao mà em đã tham gia cùng với người thân. Cảm xúc sau khi em tham gia ?

-GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Sáu, ngày 27 tháng 9 năm 2024

TIẾNG VIỆT CÙNG CỐ

ÔN TẬP VIẾT: CHỮ HOA C (Tiết 13)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Củng cố kỹ năng viết đúng câu ứng dụng: *Cái răng, cái tóc là góc con người.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, mẫu chữ hoa C.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV YC HS quan sát mẫu chữ hoa C và nêu nhận xét độ cao, độ rộng của chữ.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (25 - 27')

a. Viết chữ hoa C.

- GV YC một số HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ C đã học.
- GV yêu cầu HS viết vào vở ô li thực hành Tiếng Việt củng cố chữ hoa C.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.

b. Viết câu ứng dụng.

- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Cái răng, cái tóc là góc con người.*
- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nội dung câu ca dao: **có nghĩa là dạy chúng ta phải biết quan tâm, chăm chút vẻ đẹp của bản thân. Qua đó thể hiện nên tính cách của mỗi người.**
- + Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng.
- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

c. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa C vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- HS ghi nhớ và vận dụng viết tên riêng bắt đầu bằng âm C vào vở Thực hành Tiếng Việt.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

ÔN TẬP: TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, VUI CHƠI. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (Tiết 14)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết mở rộng và hệ thống vốn từ chỉ hoạt động thể thao, vui chơi.
- Củng cố kỹ năng tìm được những từ chỉ hoạt động thể thao, vui chơi.
- Củng cố kỹ năng đặt câu chỉ hoạt động thể thao, vui chơi.
- Củng cố kỹ năng chọn được từ chỉ hoạt động thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, PBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát: “Toca toca”.
- GV giới thiệu tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

Bài 1: Chọn từ ngữ trong ngoặc và điền vào chỗ trống trắng bảng .

(đá bóng, đuổi bắt, trốn tìm, nhảy dây, dung dăng dung dẻ, nấu cơm, tập thể dục, đá cầu, nhặt rau, nấu cơm)

- HS nêu YC bài.
- GV YC HS thảo luận theo nhóm đôi chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong bảng vào phiếu BT.

Chỉ hoạt động nấu ăn	Chỉ hoạt động vui chơi	Chỉ hoạt động thể thao
.....
.....
.....

- Đại diện nhóm HS trình bày kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Tìm từ chỉ hoạt động vui chơi và gạch chân trong 2 khổ thơ sau. Đặt câu với từ tìm được.

Chỗ này những bạn gái
Chơi nhảy dây nhịp nhàng
Tiếng vui cười thoải mái
Cho nghiêng cánh lá bàng.

Đằng kia những bạn trai
Đá cầu bay vun vút
Dưới nắng hồng ban mai
Niềm vui dâng hao hức.

- HS nêu YC bài.
- GV YCHS làm bài cá nhân và trình bày kết quả vào phiếu bài tập.
- HS chia sẻ đáp án của mình.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3: Đặt câu nêu hoạt động vui chơi và thể thao của em ở trường.

- HS nêu YC bài.
- GV HDHS đặt câu.
- HS làm bài vào vở ô li Tiếng Việt.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”.
- GV nhận xét, sửa cách đặt câu cho học sinh (nếu có)

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV HD HS chia sẻ hoạt động vui chơi, thể thao của em ở nhà.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN CÙNG CỐ

ÔN TẬP: GIẢI BÀI TOÁN VỀ BỐT MỘT SỐ ĐƠN VỊ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố bài toán về bớt một số đơn vị. Biết giải và trình bày bài giải bài toán về bớt (có một bước tính)
- Vận dụng giải được các bài toán thực tế về bớt một số đơn vị (liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính).
- Phát triển năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

- File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- GV tổ chức trò chơi “Nhanh như chớp”
- GV lần lượt nêu các phép cộng (qua 10), HS tính nhanh, giành quyền trả lời.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 28’)

GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Trên cành cây có 17 con chim sau đó 5 con chim bay đi. Hỏi trên cành còn lại bao nhiêu con chim?

- GV nêu bài toán.
- HS đọc lại đề toán.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?
+ Bài toán hỏi gì?
- HS làm bài cá nhân, trình bày bài vào vở ô ly.

Bài giải:

Số con chim còn lại trên cành là:

$$17 - 5 = 12 \text{ (con)}$$

Đáp số: 12 con chim.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Lớp 2A có 26 bạn. Trong giờ sinh hoạt lớp có 6 bạn đi tập văn nghệ, các bạn còn lại ở lại trang trí lớp. Hỏi lớp 2A có bao nhiêu bạn trang trí lớp?

- HS đọc lại đề toán.
- HS thảo luận nhóm đôi, phân tích đề và trình bày bài vào vở ô li.
- 2 nhóm lên bảng trình bày.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

Bài giải:

Lớp 2A có số bạn trang trí lớp là:

$$26 - 6 = 20 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 8 bạn.

- HS, GV nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt lại dạng toán bớt một số đơn vị và cách trình bày bài giải.

Bài 3: Nam đọc một quyển truyện dày 96 trang. Nam đã đọc được 45 trang. Hỏi Nam còn bao nhiêu trang chưa đọc?

- HS nêu yêu cầu bài toán.

- HS phân tích đề và trình bày bài vào vở ô li.

Bài giải:

Nam còn số trang chưa đọc là:

$$96 - 45 = 51 \text{ (trang)}$$

Đáp số: 51 trang

- GV nhận xét, tuyên dương HS

GV chốt lại dạng toán thêm một số đơn vị và cách trình bày bài giải.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 4')

Bài 3: Nam đọc một quyển truyện dày 96 trang. Nam đã đọc được 45 trang. Hỏi Nam còn bao nhiêu trang chưa đọc?

- HS nêu yêu cầu bài toán.

- HS phân tích đề và trình bày bài vào vở ô li.

Bài giải:

Nam còn số trang chưa đọc là:

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

96 - 45 = 51 (trang)

Đáp số: 51 trang

- GV nhận xét, tuyên dương HS

GV chốt lại dạng toán thêm một số đơn vị và cách trình bày bài giải.

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương và khen ngợi HS

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN CÙNG CẤP

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS ôn tập phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.
- Thực hiện cộng, trừ nhẩm trong các trường hợp đơn giản và với các số tròn chục.
- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học trong phạm vi 100.
- Phát triển năng lực tư duy và lập luận, năng lực giải quyết vấn đề
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5’)

- GV cho học sinh chơi trò chơi “Tom & Jerry” với các câu hỏi về phép cộng, phép trừ không nhớ trong phạm vi 100.
- GV nhận xét, giới thiệu vào bài.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Tính nhẩm:

a) $40 + 60 = \dots$	$30 + 70 = \dots$	$90 + 10 = \dots$
b) $100 - 40 = \dots$	$100 - 70 = \dots$	$100 - 80 = \dots$

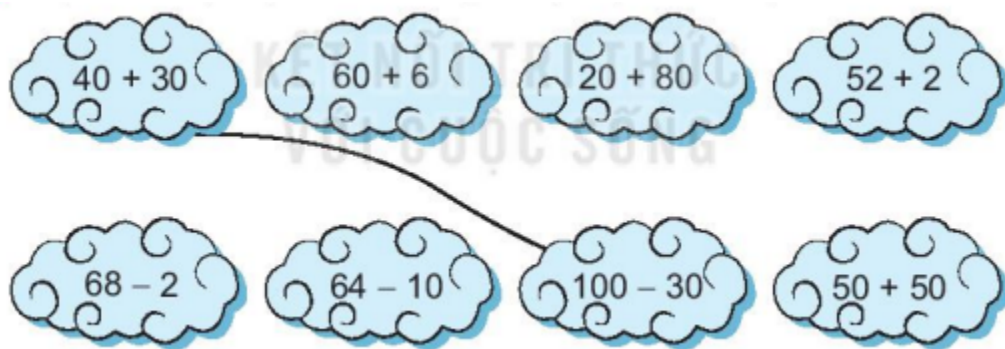
- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát, chấm bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2. Đặt tính rồi tính.

$52 + 6$	$24 + 73$	$88 - 43$
.....
.....
.....

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận cá nhân và làm vào Phiếu BT.
- GV quan sát, chấm bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS

Bài 3: Nói hai phép tính có cùng kết quả (theo mẫu).



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh hơn. HS lần lượt lên nối các đám mây thích hợp.
- GV gọi HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Giải toán có lời văn.

Đầu năm học, lớp 2A có 31 học sinh. Đến đầu học kì 2, lớp 2A có 4 học sinh chuyển đến. Hỏi khi đó lớp 2A có tất cả bao nhiêu học sinh?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- HS thảo luận nhóm 4 và làm vào phiếu nhóm.
- GV quan sát, chấm bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5')

Bài 5: Giải toán có lời văn.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

Nam có 37 viên bi màu xanh và màu đỏ, trong đó có 13 viên bi màu xanh. Hỏi Nam có bao nhiêu viên bi màu đỏ?

- GV gọi Hs đọc yêu cầu bài toán.
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- GV cho Hs thảo luận nhóm 4 để tìm ra cách giải và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát các nhóm và giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS

TOÁN TƯ DUY

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết tìm số hạng chưa biết trong biết tổng.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- HS vận động theo nhạc bài hát: “Toca toca”.

- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25- 27’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

32 – 21	75 – 50	46 – 3	47 – 27	94 – 72

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- HS thảo luận nhóm đôi và tìm cách giải.

- Các nhóm làm bài vào vở ô ly

- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.

- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.

- Các nhóm nhận xét.

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

$$19 + 7 = 19 + 1 + \underline{\hspace{1cm}}$$

$$36 + 6 = 36 + 4 + \underline{\hspace{1cm}}$$

$$28 + 6 = 28 + 2 + \underline{\hspace{1cm}}$$

$$59 + 3 = 59 + 1 + \underline{\hspace{1cm}}$$

$$37 + 5 = 37 + 3 + \underline{\hspace{1cm}}$$

$$78 + 4 = 78 + 2 + \underline{\hspace{1cm}}$$

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở ô ly.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3. Tính nhẩm:

$$\begin{array}{lll} 7 + 15 + 3 = \underline{\hspace{2cm}} & 80 - 60 + 10 = \underline{\hspace{2cm}} & 90 - 20 - 20 = \underline{\hspace{2cm}} \\ 15 + 10 - 5 = \underline{\hspace{2cm}} & 70 - 30 - 20 = \underline{\hspace{2cm}} & 58 - 8 - 10 = \underline{\hspace{2cm}} \end{array}$$

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3-5')

Bài 4. Hai lớp 2A và 2B có 64 học sinh, trong đó có 31 học sinh nữ. Hỏi cả hai lớp đó có bao nhiêu học sinh nam?

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào vở ô ly.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

- GV nhận xét tiết dạy và tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

TIẾNG VIỆT CÙNG CỎ

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO HOẶC TRÒ CHƠI. (Tiết 15)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng viết được 4 - 5 câu kể một hoạt động thể thao hoặc trò chơi.
- Phát triển kỹ năng đặt câu kể một hoạt động thể thao hoặc trò chơi.
- HS biết bày tỏ tình cảm, cảm xúc qua bài văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS kể một số hoạt động thể thao hoặc trò chơi. Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia hoạt động đó.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (25 - 27')

- HS nêu yêu cầu bài.
- GV chiếu một đoạn video về một hoạt động thể thao của HS ở trường TH & THCS Newton TH để HS theo dõi.
- GV giúp HS phân tích chi tiết về hoạt động đó.
- GV chiếu đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- GV HDHS viết 4 – 5 câu theo gợi ý.
 - + Em thường chơi môn thể thao hoặc chơi những trò chơi nào lúc rảnh rỗi?
 - + Em tham gia hoạt động đó vào thời gian nào?
 - + Em tham gia chơi cùng với những ai?
 - + Em chơi như thế nào?
 - + Nêu suy nghĩ của em khi tham gia hoạt động đó.
- GV YC HS thực hành viết vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 2 – 3 HS đọc bài làm của mình.
- GV nhận xét, chữa cách diễn đạt cho HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV HD HS chia sẻ với bạn của mình về các hoạt động thể thao hoặc trò chơi mình tham gia.
- GV nhận xét tiết học.

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP

ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC (Tiết 12)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS có khả năng tự nhận xét và đánh giá bản thân về những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS khởi động bài “Trạng tỵ”

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 25')

- GV YC các tổ trưởng báo cáo tình hình thực hiện nền nếp và học tập trong tổ mình trong tuần học vừa qua..
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung của lớp.
- GV nhận xét và đánh giá và duy trì nền nếp học tập, thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Trường

tiểu học.

- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi về những hoạt động và cảm xúc của HS khi tham gia chủ đề Trường tiểu học.
- GV tổ chức cho HS tự đánh giá những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học bằng cách trả lời câu hỏi:
+ *Em thích hoạt động nào nhất trong chủ đề này? Tại sao?*

GV: Đinh Thị Diệu Thuý

Lớp: 2A1

+ Em thích nhưng hoạt động nào trong sinh hoạt Sao?

+ Em đã làm gì để duy trì nền nếp học tập?

+ Em sẽ làm gì để học tập tốt hơn?

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ về việc chăm sóc bồn cây hàng tuần.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Ban Giám Hiệu

Ký duyệt tổ khối

Giáo viên

Lê Công Thắng

Lưu Thị Thùy

Đinh Thị Diệu Thuý
